

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **27/2021/HS-ST**
Ngày: 31/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Hương

Thẩm phán: Bà Đinh Thị Kiều Lương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Đây.

Bà Lê Ngọc Sương.

Ông Nguyễn Văn Chiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh - Thư ký TAND tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện VKSND tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Thái Ngọc Từ - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở TAND tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 03 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Ngọc Q** Giới tính: Nam

Tên gọi khác: không

Sinh năm 1970, tại: Đồng Nai

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh.; Tôn giáo: Thiên Chúa

Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Thợ sửa xe

Nơi cư trú: ấp Sơn Hà, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai

Tiền án, tiền sự: không

Con ông: Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1938 (đã chết); Con bà: Vũ Thị C, sinh năm 1947; Gia đình bị cáo có 06 anh chị em, bị cáo là con lớn nhất; Vợ:

Nguyễn Ánh T, sinh năm 1971 và 02 con (con lớn sinh năm 1997 và con nhỏ sinh năm 2000)

Bị bắt tạm giam từ ngày 16/02/2011 theo Lệnh bắt bị cáo để tạm giam số 26 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai. Đến ngày 18/8/2011 Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai ra Quyết định đình chỉ vụ án số: 02/2011/HSST đồng thời Quyết định hủy bỏ biện pháp tạm giam, trả tự do cho Nguyễn Ngọc Q. Ngày 17/9/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai bắt tạm giam theo Quyết định bắt tạm giam số 45/2012/HSST/QĐBTG. Đến ngày 14/8/2013 Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai ra Quyết định hủy bỏ biện pháp ngăn chặn số 19/2013/HSST/QĐ bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại. (có mặt)

- *Người bào chữa theo chỉ định của bị cáo:* Luật sư Vũ Văn T, thuộc Văn phòng luật sư V - Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

- Người bị hại: Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1984. (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Sơn Hà, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện hợp pháp người bị hại:

1. Ông Nguyễn Văn Q1, sinh năm 1947. (vắng mặt)

2. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1948. (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp Sơn Hà, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai. (Đơn xin xét xử vắng mặt ngày 30/3/2021)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Quang L, sinh năm 1976. (có mặt)

Địa chỉ: ấp Sơn Hà, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Duy P1, sinh năm 1969. (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Sơn Hà, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai. (Đơn xin xét xử vắng mặt ngày 25/3/2021)

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1987. (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Sơn Hà, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

3. Chị Nguyễn Thị Thanh T1, sinh năm 1991. (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Sơn Hà, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 16 giờ, ngày 30 tháng 4 năm 2010 tại nhà anh Nguyễn Văn P ở ấp Sơn Hà xã V huyện N tỉnh Đồng Nai. Do trong lúc chơi bầu cua xảy ra mâu thuẫn nên giữa Nguyễn Quang L, Nguyễn Văn T2 cãi chửi nhau nên anh T2 bỏ đi. Sau đó giữa anh Nguyễn Văn P và Nguyễn Quang L tiếp tục xảy ra mâu thuẫn, L bị anh Nguyễn Văn P đánh và đã được mọi người can ngăn. Sau khi bị đánh, L chạy xe mô tô về tiệm sửa xe máy của anh ruột là Nguyễn Ngọc Q nói với Q vừa bị đánh, đồng thời lấy 01 ống tuýp sắt dài khoảng 80cm tại tiệm sửa xe của Q rồi chở Q cùng đi đến nhà anh Nguyễn Văn P để đánh nhau. Khi đến nhà anh Nguyễn Văn P, L dừng xe trước cổng nhìn thấy anh Nguyễn Văn P đang ngồi với người hàng xóm là anh Nguyễn Duy P1 sinh năm 1969 (ngụ cùng ấp Sơn Hà, xã V) tại hiên nhà. L cầm cây tuýp sắt bằng hai tay chạy tới đánh mạnh 01 cái vào vùng thái dương của anh Nguyễn Văn P. Thấy vậy, anh Nguyễn Duy P1 liền ôm L lại can ngăn nhưng L vùng ra, dùng ống tuýp sắt đánh thêm một cái nữa vào người anh Nguyễn Văn P làm anh Nguyễn Văn P gục tại chỗ. Q và L bỏ mặc nạn nhân, sau đó Q chở L về nhà.

Tại Bản giám định pháp y số: 0690/GDPY/2010, ngày 19 tháng 7 năm 2010 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận tỷ lệ thương tật của Nguyễn Văn P, sinh năm 1984 ngụ ấp Sơn Hà, V, N, Đồng Nai như sau:

Chấn thương sọ não do vật tày.

- Lâm sàng:

+ Để lại sưng nề vùng thái dương trái, máu tụ ngoài màng cứng bán cầu trái, nứt sọ thái dương đỉnh trái.

+ Đã được Bệnh viện nhân dân Gia Định – thành phố Hồ Chí Minh phẫu thuật đỉnh thái dương trái lấy máu tụ ngoài màng cứng.

- Cận lâm sàng:

+ CT – Scanner sọ não Phù não thái dương đỉnh trái, nứt sọ thái dương đỉnh trái, dấu khuyết sọ đường kính 05cm.

Hiện tại: Gọi hỏi không trả lời, liệt cứng tứ chi và tiêu, tiểu không tự chủ, sống thực vật. Tỷ lệ thương tật tạm thời là 81%.

*** Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và việc xử lý vật chứng:**

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, trên đường về nhà Nguyễn Quang L khai đã ném Tuýp sắt là hung khí gây án vào bãi đất trống gần nghĩa địa xã V huyện N, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thu hồi được.

***Trách nhiệm dân sự:**

Quá trình điều tra, đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Văn P đã kê khai toàn bộ các khoản chi phí, bồi thường sức khỏe và tổn thất tinh thần, tổng cộng là 499.415.000 (Bốn trăm chín mươi chín triệu, bốn trăm mười lăm ngàn đồng). Quá trình giải quyết vụ án, Nguyễn Quang L đã bồi thường 40.000.000đ, Nguyễn Ngọc Q đã bồi thường 46.000.000đ, tổng số tiền đã bồi thường là 86.000.000 (tám mươi sáu triệu). Tại Biên bản ghi lời khai ngày 20, 21/10/2020 ông Nguyễn Văn Q1 và bà Nguyễn Thị M (là cha, mẹ của anh Nguyễn Văn P) cũng là đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu phải bồi thường thêm.

* Tại Cáo trạng số 3586/CT-VKS-P2 ngày 28/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Q về tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Tại phiên tòa hôm nay, đại diện VKSND tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Q mức án tù 1 (một) năm 6 (sáu) tháng tù đến 2 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù.

- Luật sư Vũ Văn T bào chữa cho bị cáo nêu quan điểm cho rằng:

Thông nhất quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai về tội danh đã truy tố và các tình tiết giảm nhẹ đại diện Viện kiểm sát đã nêu. Ngoài ra, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm các tình tiết như: nguyên nhân dẫn đến sự việc là do bị cáo bức xúc khi thấy em mình bị thương nên đến nơi em mình bị đánh để bảo vệ em (máu chảy ruột mềm, cũng là tâm lý chung của người Việt Nam) và để can ngăn khi có xô xát nhưng sự việc xảy ra nhanh (đã không kịp can ngăn); bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tuổi cũng đã lớn, là lao động chính trong gia đình; bị cáo cũng đã được gia đình bị hại bãi nại, xin giảm nhẹ. Mặt khác vụ án xảy ra đã lâu (gần 11 năm), em trai bị cáo (Nguyễn Quang L) cũng đã ra tù và chính bị cáo cũng đã phải trả giá với 02 lần bị tạm giam; Trong thời gian tại ngoại bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật, không vi phạm gì; Do đó, đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo mức án bằng thời hạn đã tạm giam, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật đối với bị cáo,

bị cáo, bị hại đã được nhận đầy đủ Kết luận điều tra, cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử, đảm bảo quyền được Luật sư bào chữa, tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại thắc mắc gì. Riêng đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Tòa án xét xử vắng mặt đại diện hợp pháp người bị hại.

[2] Tại phiên tòa, anh Nguyễn Quang L đã khai nhận: Do bức tức vì bị anh Nguyễn Văn P (người bị hại) đánh trước đó, nên khoảng 17 giờ, ngày 30 tháng 4 năm 2010, Nguyễn Quang L (là em ruột bị cáo Q) chạy xe về tiệm sửa xe của bị cáo (tại ấp Sơn Hà, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai) lấy 01 cây tuýt sắt rồi chở bị cáo chạy đến nhà anh P ở cùng ấp để đánh trả thù. Tại đây, anh Nguyễn Quang L đã sử dụng cây tuýt sắt làm hung khí đánh 02 cái trúng người anh P. Hậu quả, anh Nguyễn Văn P không chết là do được cấp cứu kịp thời, bị tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 81% tạm thời. (Theo Bản giám định pháp y số: 0690/GĐPY/2010, ngày 19 tháng 7 năm 2010 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Nai). Cũng tại phiên tòa, bị cáo Q thừa nhận biết em mình đi đánh nhau (thấy bị thương) đã cùng đi đến nhà bị hại Phương. Tuy nhiên, do L thực hiện hành vi phạm tội quá nhanh, nên bị cáo đã không kịp thời can ngăn L dùng tuýt sắt đánh anh Nguyễn Văn P gây thương tích với tỷ lệ 81% tạm thời. Hậu quả trên là có vai trò không cương quyết can ngăn em mình của bị cáo. Sau khi vụ án xảy ra cho đến hiện nay, bị cáo đã nhận thấy sai trái của mình nên đã bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại do đó đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo. Như vậy, với hành vi phạm tội nêu trên, bị cáo Nguyễn Ngọc Q bị VKSND tỉnh Đồng Nai truy tố về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Trong vụ án này, mặc dù bị cáo và anh L không có bàn bạc khi đến nhà ông Nguyễn Văn Q1 để đánh anh P, nhưng căn cứ vào hành vi khách quan cho thấy ý thức chủ quan của bị cáo Q khi đi với L là để đánh nhau, được thể hiện tại Bút lục 02, 77. Quá trình điều tra, bị cáo cho rằng mình đi theo để can ngăn nhưng trong suốt quãng đường từ tiệm bị cáo đến nhà bị hại (khoảng cách hơn 50m) và tại hiện trường, bị cáo đã không có hành động gì thể hiện là can ngăn, chỉ khi L đánh anh P xong bị cáo mới gọi L về. Ngoài ra, bị cáo nhận thức được hung khí L mang theo là cây tuýt sắt, khi sử

dụng đánh người khác có khả năng gây thương tích thậm chí hậu quả chết người và thực tế L đã dùng tuýp sắt đánh vào vùng đầu là vùng nguy hiểm của anh Nguyễn Văn P. Sau khi anh P bị đánh, bị cáo cùng L đã bỏ mặc nạn nhân lên xe về nhà. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Ngọc Q cũng đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án. Do đó cần giành cho bị cáo một mức hình phạt đủ nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe phòng ngừa chung.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét: Trong vụ án này bị cáo tham gia với vai trò không đáng kể, vì muốn bảo vệ em mình mà đi theo; Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, tự nguyện khắc phục toàn bộ thiệt hại (còn lại) cho gia đình bị hại và đặc biệt là ngày 25/3/2021 được gia đình bị hại có đơn xin xem xét giảm nhẹ hình phạt. Do đó HĐXX xem xét áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và áp dụng thêm Điều 54 BLHS 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có cơ sở. Xét thấy, bị cáo đã bị tạm giam 1 (một) năm 4 (bốn) tháng 29 (hai mươi chín) ngày, nên HĐXX xem xét xử phạt bị cáo bằng thời gian tạm giam là cũng đủ nghiêm, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người đã biết ăn năn hối cải.

Đối với hành vi phạm tội của Nguyễn Quang L đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai và Tòa Phúc thẩm tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 13 năm tù về tội “Giết người”, quy định tại khoản 1, Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999 (Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2012/HSST ngày 11 tháng 5 năm 2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai và Bản án hình sự phúc thẩm số 398/2013/HSPT ngày 03 tháng 4 năm 2013 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh) nên không đặt ra xem xét.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Tại Biên bản ghi lời khai của ông Nguyễn Văn Q1 và bà Nguyễn Thị M (là cha, mẹ của nạn nhân Nguyễn Văn P) không yêu cầu phải bồi thường thêm nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về xử lý vật chứng: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, trên đường về nhà Nguyễn Quang L khai đã ném Tuýp sắt là hung khí gây án vào bãi đất trống gần nghĩa địa xã V huyện N, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thu hồi được nên không đặt ra xem xét.

[5] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Đồng Nai và quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc Q phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Q phạm tội “Giết người” chưa đạt.

[1] Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93 và Điều 18 BLHS năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54 BLHS năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt: **Bị cáo Nguyễn Ngọc Q 1 (một) năm 4 (bốn) tháng 29 (hai mươi chín) ngày tù về tội “Giết người”.**

Thời hạn tù tính từ ngày 16/02/2011 đến ngày 18/8/2011 (06 (sáu) tháng 02 (hai) ngày) và từ ngày 17/9/2012 đến ngày 14/8/2013 (10 (mười) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày). (bị cáo đã chấp hành xong)

[2] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và người liên quan được quyền kháng cáo theo luật định, đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh;
- PV 27, Sở Tư pháp;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- THAHS - THADS tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo - Trại giam B5;
- Luật sư; đương sự;
- Lưu (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Hương

